TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2018/HS- ST
Ngày: 17- 7- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Đình Hà
Ông Vũ Quý Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Minh Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T- sinh ngày 10 tháng 7 năm 1988 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Q sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thanh H1 sinh năm 1967; có vợ là Quách Thị L sinh năm 1993 và 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Đỗ Minh H- sinh ngày 10 tháng 12 năm 1992 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 14, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Xuân H2 sinh năm 1968 và bà Dương Thị L1 sinh năm 1966; có vợ là Lê Thị T1 sinh năm 1996 và 02 con: Lớn sinh năm 2016 (đã chết), nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 02/6/2016, bị Công an xã N, huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi bạo lực gia đình; cùng ngày, Đỗ Minh H đã nộp phạt xong.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Đức C- sinh năm 1990

Trú tại: Khu 5, xã A, huyện H3, tỉnh Phú Thọ.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Phạm Thanh Th- sinh năm 1997

Trú tại: Thôn 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Vũ Hồng M1- sinh năm 1992

Trú tại: Thôn 7, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

* Người làm chứng:

- Ông Hồ Duy B- sinh năm 1970

Trú tại: Khu T2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

-Anh Hà Văn K- sinh năm 1990

-Anh Hà Văn Ch- sinh năm 1990

Đều trú tại: Khu 13, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Bị hại, những người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 12/3/2018, Đỗ Minh H sinh năm 1992, Nguyễn Văn T sinh năm 1988 và Nguyễn Đức M1 sinh năm 1992 đều ở xã N, huyện Đ cùng một số người ăn cơm, uống rượu tại nhà H. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM STAR, biển số 19E1-113.30 của T chở T đến quán của anh Hồ Duy B ở khu 7, xã N ăn đêm, uống rượu cùng Nguyễn Đức M1. Lúc này, anh Vũ Hồng M2 sinh năm 1992 ở xã M, huyện Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 19C-113.09, kéo rơ moóc biển số 19R-005.57 của anh Nguyễn Đức C sinh năm 1990 ở xã A, huyện H3, tỉnh Phú Thọ cũng đến trước quán ăn của anh B thì dừng lại để anh Phạm Thanh Th là phụ xe đi vào quán mua nước uống. Do đã uống rượu, nhìn thấy anh Th nhuộm tóc vàng nên T gây sự, trêu anh Th: "Tóc đẹp thế". Anh Th không nói gì, mua nước rồi đi ra khỏi quán. T đi theo, dùng tay kẹp cổ anh Th và đấm vào mặt anh Th. Anh Th chạy sang phía xe ô tô thì T đuổi theo. Thấy vậy, anh M2 mở cửa xuống xe để can ngăn. H từ quán ăn chạy tới dùng tay đánh anh M2 nhưng không trúng. Anh Th bỏ chạy về hướng thị trấn Đ, còn anh M2 lên xe ô tô chốt cửa lại. H chạy lại chỗ để xe mô tô lấy 01 thanh gỗ xẻ nhặt ở một xưởng gỗ ven đường và 01 gậy sắt rút 3 khúc (mục đích khi đem theo là để đánh chó) rồi quay lại chỗ xe ô tô. T cầm ván gỗ đập vào thùng xe, H dùng gậy sắt gõ vào cửa xe bên lái gọi anh M2 xuống xe nhưng anh M2 không xuống, mà điều khiển xe ô tô đi về hướng thị trấn Đ. H điều khiển xe mô tô biển số 19E1-113.30 chở T ngồi phía sau cầm gậy sắt và thanh gỗ xẻ đuổi theo khoảng 150m thì chặn trước xe ô tô của anh M2. T xuống xe dùng gậy sắt vụt vào kính chắn gió phía trước làm rạn kính, sau đó T vòng sang phía bên phụ xe ô tô đập vào kính chắn gió cửa bên phụ

nhưng không vỡ kính rồi đập tiếp làm vỡ gương chiếu hậu bên phụ. H dùng thanh gỗ vụt vào kính chắn gió bên phụ xe ô tô làm gẫy thanh gỗ. H giật gậy sắt T đang cầm tiếp tục đập vào kính chắn gió cửa bên phụ làm vỡ kính. Anh M2 điều khiển xe đi về hướng thị trấn Đ đón anh Th lên xe. H lái xe mô tô chở T cầm gậy sắt dồn theo xe ô tô, đến khu vực ngã ba Đ thì đuổi kịp. T dùng gậy sắt vụt vỡ đèn chiếu sáng bên phụ của xe. Anh M2 tiếp tục điều khiển xe ô tô đi theo Quốc lộ 2. Khi đến khu vực cửa hàng Media Mart thuộc khu phố Đ1, thị trấn Đ thì T và H đuổi kịp chặn đầu xe ô tô. T xuống xe đi lại định đánh anh M2 nhưng bị anh M2 cầm 01 đoạn tuýp sắt đầu hàn với cờ lê ở trong xe ô tô vụt 01 phát vào lưng. Thấy vậy, H và T bỏ chạy. Anh M2 và anh Th đến Công an huyện Đoan Hùng trình báo nội dung sự việc.

Ngày 14/3/2018, Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá các bộ phận của xe ô tô bị hư hỏng. Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng xác định: Trị giá tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 19C-113.09 là 11.095.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT- VKSĐH ngày 26/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Văn T, Đỗ Minh H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn T, Đỗ Minh H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ xẻ, 01 gậy rút bằng kim loại, 01 tuýp sắt có một đầu hàn, gắn với cờ lê.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 19E1-113.30, không có yếm.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có lời bào chữa nào.

Nói lời sau cùng, cả hai bị cáo đều thừa nhận đã sai, đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 12/3/2018, sau khi uống rượu không làm chủ được bản thân, Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H đã gây sự với anh Vũ Hồng M2 và anh Phạm Thanh Th là lái xe và phụ xe ô tô đầu kéo biển số 19C-113.09. Khi xe ô tô đi từ xã N ra thị trấn Đ, huyện Đ, các bị cáo đã đuổi theo, dùng gậy sắt và thanh gỗ xẻ đập phá làm kính chắn gió phía trước bị rạn nứt, gương chiếu hậu, kính chắn gió bên phụ và đèn chiếu sáng bên phụ bị vỡ. Thiệt hại tổng cộng là 11.095.000đ (Mười một triệu không trăm chín lăm nghìn đồng). Chiếc xe ô tô nói trên thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Đức C ở xã A, huyện H3, tỉnh Phú Thọ.

[3] Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"*1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nH thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

……."

Hành vi của các bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản, xâm phạm quyền sở hữu của công dân, gây mất trật tự trị an, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[4] Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H cùng cố ý thực hiện một tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không phải phạm tội có tổ chức, vì các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không vạch kế hoạch một cách tỉ mỉ về việc thực hiện, che giấu tội phạm.

[5] Xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đều có vai trò là người thực hành. Tuy về nhân thân, Đỗ Minh H đã từng bị xử phạt hành chính, nhưng khởi đầu sự việc là do Nguyễn Văn T có hành vi gây sự và đập phá xe trước; các bộ phận của xe ô tô bị đập phá làm hư hỏng chủ yếu do T gây ra. Vì vậy, mức hình phạt đối với T cần cao hơn H.

[6] Ngay sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; cả hai bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, H và T cùng được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với cả hai bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, nên chấp nhận. Do Nguyễn Văn T là lao động tự do, Đỗ Minh H kinh doanh nhỏ lẻ, thu nhập đều không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập đối với T và H.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, song xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không giữ chức vụ hoặc làm nghề gì đặc biệt, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[8] Anh Phạm Thanh Th bị Nguyễn Văn T dùng tay đấm vào mặt; Nguyễn Văn T bị anh Vũ Hồng M2 dùng tuýp sắt có gắn cờ lê vụt vào lưng. Tuy nhiên, cả T và anh Th đều không yêu cầu giám định thương tích, không đề nghị xử lý gì đối với người đã đánh mình, nên vấn đề này Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Đức C (chủ sở hữu của xe ô tô 19C-113.09) số tiền là 14.000.000 đồng. Việc bồi thường là tự nguyện, đúng pháp luật, cần xác nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

- 01 thanh gỗ xẻ, 01 gậy rút bằng kim loại là công cụ phạm tội; 01 tuýp sắt có một đầu hàn, gắn với cờ lê anh Vũ Hồng M2 đã sử dụng để vụt Nguyễn Văn T là đồ vật có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM STAR, biển kiểm soát 19E1-113.30 đang tạm giữ là tài sản chung của gia đình Nguyễn Văn T, sẽ trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản

2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Văn T, Đỗ Minh H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt:

+ Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Đỗ Minh H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Nguyễn Văn T, Đỗ Minh H cho UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Nguyễn Văn T và Đỗ Minh H đã bồi thường xong cho bị hại là anh Nguyễn Đức C, số tiền là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ, 01 gậy rút bằng kim loại, 01 tuýp sắt có một đầu hàn, gắn với cờ lê.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 19E1-113.30, không có yếm.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo: Nguyễn Văn T, Đỗ Minh H mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa